TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2017/HSST
Ngày: 31.7.2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP- TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Thập và ông Lê Thanh Sơn

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Việt Dũng − Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại Trụ Sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trần H, sinh năm 1986 tại thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Tổ 20, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; con ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại bản án số 464/2013/HSST ngày 25/10/2013 của Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt Trần H 42 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 30/01/2016: tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2017 đến ngày 28/3/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình(vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

+ Ông Nguyễn Huy D – sinh năm 1957; trú tại: Tổ 13, phường B, thành phố T, Ninh Bình (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thi Q – sinh năm 1960; trú tại: Tổ 13, phường B, thành phố T, Ninh Bình (vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thi Thu S – sinh 1977; trú tại: Tổ 13, phường B, thành phố T,

Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Tiến M – sinh năm 1986; trú tại: Tổ 6, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Trần H1 – sinh 1987; Trú tại: Tổ 20, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần H và Vũ Xuân T, sinh năm 1994 trú tại thôn H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình có quan hệ quen biết và đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý, khoảng 11giờ ngày 23/3/2017 T gọi điện thoại cho H để hỏi mua ma túy đá với giá 500.000 đồng, H đồng ý bán và hẹn T lên thành phố T để lấy.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đi xe buýt từ nhà đến khu vực trường Cao đẳng nghề cơ giới Ninh Bình thuộc phường Yên Bình, thành Phố Tam Điệp, sau đó thuê xe taxi do anh Vũ Việt T, sinh năm 1989 trú tại tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình điều khiển đi đến địa điểm đã hẹn với H là khu vực ngoài cổng Bệnh viện đa khoa thành phố Tam Điệp thuộc tổ 13, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp. Tại đây H đã bán cho T hai túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. Khi T và H vừa trao đổi mua bán ma túy với nhau xong thì bị tổ công tác của Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của T một vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng bên trong có một điếu thuốc lá Thăng Long, một túi nilon mầu trắng bên trong có hai túi nilon nhỏ mầu trắng bên trong hai túi có chứa chất tinh thể mầu trắng và một chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA mầu trắng xanh đã qua sử dụng bên trong có một thẻ sim có số thuê bao 0943836419, thu của H một điện thoại di động mầu đen mặt trước có chữ Black Bery bên trong có một thẻ sim có số thuê bao 0916321838, một túi ni lon mầu trắng bên trong có chất tinh thể mầu trắng và số tiền 500.000 đồng (gồm 02 tờ có mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ có mệnh giá 100.000 đồng).

Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại chỗ T khai nhận hai túi ni lon có chứa chất tinh thể mầu trắng là ma tuý đá T vừa mua của H với giá 500.000 đồng, H khai nhận túi nilon có chứa tinh thể mầu trắng là ma túy đá H đem theo để bán.

Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ của H 04 túi ni lon mầu trắng (có kích thước lớn nhất là 2,3 x 1,5 cm và nhỏ nhất là 2x 1 cm); 07 mảnh túi nilon mầu trắng (có kích thước lớn nhất là 4,3 x 1,8 cm nhỏ nhất là 33,3 x 2,1 cm); Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 971.500 đồng; 01 tệp giấy mầu xanh nhạt được dán với nhau có kích thước (7 x 5)cm; 01 thẻ căn cước công dân mang tên T; 01 thẻ ngân

hàng VietinBank mang tên T; 01 thẻ khách hàng mang tên Trần H; một đoạn ống nhựa mầu xanh một đầu dán kín có chiều dài 3,2cm; 01 kéo dạng gấp bằng kim loại mầu trắng; 01 túi ni lon mầu trắng kích thước (9 x 6)cm; một mảnh giấy mầu vàng đỏ có kích thước (6,4 x 4,2)cm; 01 mảnh giấy mầu trắng đỏ có kích thước (4,7 x 5,3)cm; 01 sim điện thoại có chữ Viettel; 01 ví da mầu đen đã cũ; 01 bật lửa ga nhựa mầu tím; 05 carvisit (trong đó có 03 chiếc của nhà xe khách và 02 của khách sạn).

Thu giữ tại gia đình chị Nguyễn Thị Thu S 02 đoạn video có hình ảnh mua bán ma túy của Trần H và Vũ Xuân T trong Camera số 01 và số 04 thời gian từ 15 giờ 38 phút đến 15 giờ 48 phút ngày 23/3/2017(được sao lưu vào 02 đĩa hình).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần H, quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Bị cáo Trần H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần H đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy.

Sau khi thu giữ cơ quan điều tra công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể mầu trắng thu giữ của Vũ Xuân T: túi thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng 0,04 gam, túi thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng 0,09 gam. Chất tinh thể mầu trắng trong túi nilon thu giữ của Trần H ký hiệu M có khối lượng 0,14 gam, đã gửi toàn bộ khối lượng ký hiệu M, M1, M2 đi giám định.Tại bản kết luận giám định số 85/GĐMT ngày 27/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "Mẫu chất dạng tinh thể mầu trắng ký hiệu M gửi tới giám định có khối lượng 0,1435 gam; M1 có khối lượng 0,0433 gam; M2 có khối lượng 0,0840gam đều là chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine có số thứ tự 67 thuộc bảng danh mục II Nghị định 82/2013NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ"

Quá trình điều tra bị cáo Trần H không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Trần H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần H với mức án từ 27 đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2017. Phạt bổ sung từ 05 đến 07 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

- Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,1517 gam ma túy và toàn bộ bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ túi ni lon mầu trắng kích thước (2 x 2,5)cm; 06 phong bì giấy; 04 túi nilon mầu trắng; 07 mảnh nilon mầu trắng; 01 kéo dạng gấp; 01 túi nilon mầu trắng kích thước (9x6)cm; 01 ví da đen đã cũ; 01 đoạn ống nhựa mầu xanh; 02 vỏ túi nilon mầu trắng kích thước (2 x 1,5)cm; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có nắp; 01 điếu thuốc lá Thăng Long, 01 vỏ túi ni lon mầu trắng; 01 thẻ sim có số thuê bao 0943836419 và 01 thẻ sim có số thuê bao 0916321838. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động mầu đen nhãn hiệu Black Bery và số tiền 500.000 đồng; trả lại cho bị cáo H số tiền 971.500 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan(BL 122 đến 133) và lời khai của những người làm chứng. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 27 đến 34), biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng và giao nhận đối tượng giám định (BL 238- 239), kết luận giám định số 85/GĐMT ngày 27/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL 242), tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 23/3/2017 tại khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa thành phố Tam Điệp thuộc Tổ 13, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình Trần H đã có hành vi bán trái phép cho Vũ Xuân T 0,1273 gam ma túy loại Methamphetamine. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì "Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm". Như vậy, hành vi bán 0,1273 gam ma túy (loại Methamphetamine) của Trần H cho Vũ Xuân T với mục đích thu lời bất chính

đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 194 khoản 1 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý; Bị cáo là thanh niên, có tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu học tập, lao động, rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà thích ăn chơi đua đòi và bị ma tuý lôi kéo, sa vào con đường nghiện ngập dẫn đến hành vi phạm pháp ngày hôm nay. Hành vi của bị cáo làm tệ nạn ma tuý ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma tuý đã kéo theo, thúc đẩy nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác như HIV-AIDS, trộm cắp, cướp giật tài sản… ngày càng gia tăng. Trong thời gian vừa qua Đảng, Nhà nước và nhân dân đã cùng chung sức, đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp, đã bỏ ra nhiều công sức, tiền của nhằm ngăn chặn và tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Để ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn ma túy chúng ta đã có những biện pháp cứng rắn, thiết thực và hữu hiệu. Một trong những biện pháp hữu hiệu trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý là xử lý về hình sự thật nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Mặc dù vậy, bị cáo Trần H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố tình làm ngơ, bất chấp và coi thường pháp luật lao vào con đường phạm tội. Do vậy, phải có hình phạt thích đáng và nghiêm minh đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là chính xác, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 464/2013/HSST ngày 25/10/2013 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt Trần H 42 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 30/01/2016 đến nay chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma tuý để thu lời bất chính, nhưng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập thường xuyên, sống phụ thuộc hoàn toàn vào bố mẹ vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

[7] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35- 415NA là xe của anh Trần H1 (anh trai H), việc H lấy xe mô tô đi bán ma túy cho Vũ Xuân T, anh H1 không biết, do vậy cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên là phù hợp với pháp luật.

[8] Trong vụ án này Vũ Xuân T là người đã mua của Trần H 0,1273 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Qua điều tra xác định nhân thân T chưa có tiền án về các tội phạm ma tuý, khối lượng gói Methamphetamine T mua để sử dụng dưới 01 gam. Do đó hành vi của Vũ Xuân T không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", Cơ quan Công an thành phố Tam Điệp đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 36/QĐ-XPVPHC ngày 29/3/2017, hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng. Ngày 24/4/2017 T đã thi hành xong. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với anh Vũ Việt Th là người lái xe taxi chở T đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định anh Th không biết T thuê xe để đi mua ma túy. Do vậy anh Th không vi phạm pháp luật.

[10] Về nguồn gốc số ma túy: Về nguồn gốc số ma túy H khai đã mua của Phạm Hương Th, sinh năm 1990 trú tại tổ 6, phường N, thành phố T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh, triệu tập Th đến làm việc. Tuy nhiên Th không có mặt tại địa phương vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu để tiếp tục xác minh điều tra để xử lý sau.

[11] Việc xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định cơ quan giám định hoàn trả lại 0,1517 gam ma túy và toàn bộ bao gói niêm phong ban đầu; một vỏ túi ni lon mầu trắng kích thước (2 x 2,5)cm; 06 phong bì giấy; 04 túi nilon mầu trắng; 07 mảnh nilon mầu trắng; 01 kéo dạng gấp; 01 túi nilon mầu trắng kích thước (9x6)cm; 01 ví da đen đã cũ; 01 đoạn ống nhựa mầu xanh; hai vỏ túi nilon mầu trắng kích thước (2 x 1,5)cm; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có nắp; một điếu thuốc lá Thăng Long, 01 vỏ túi ni lon mầu trắng; 01 thẻ sim có số thuê bao 0943836419; 01 thẻ sim có số thuê bao 0916321838 là vật cấm lưu hành, là công cụ, phương tiện liên lạc sử dụng để H và T mua bán ma túy, là vật không còn giá trị sử dụng, do vậy cần áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01chiếc điện thoại di động mầu đen nhãn hiệu Black Bery là phương tiện để H liên lạc bán ma túy cho T do vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 1.471.500 đồng thu giữ của H trong đó có 500.000 đồng là tiền H bán ma túy cho T cần tịch thu sung quỹ nhà nước, số tiền còn lại 971.500 đồng là tiền của H không liên đến việc phạm tội nên trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu trắng xanh đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Xuân T, quá trình điều tra xác định: Vũ Xuân T mượn điện thoại

của anh Trịnh Huy H, sinh năm 1984 trú tại tổ 14, phường T, thành phố T. Việc T dùng điện thoại để liên lạc mua ma túy anh H không biết. Do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả điện thoại trên cho anh H là phù hợp với pháp luật.

- Đối với vật chứng còn lại gồm: 01 tệp giấy mầu xanh nhạt, 01 thẻ căn cước, 01 thẻ ngân hành, 01 thẻ khách hàng (đều mang tên Trần H), 05 car visit, 01 mảnh giấy mầu vàng đỏ, 01 mảnh giấy mầu trắng đỏ, 01 sim điện thoại Viettel, 01 bật lửa ga thu giữ của Trần H. Qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của H, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bà Nguyễn Thị S (mẹ đẻ của H) theo giấy uỷ quyền của Trần H là phù hợp với pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần H 27(hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23 tháng 3 năm 2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1517 gam ma túy và toàn bộ bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ túi ni lon mầu trắng kích thước (2 x 2,5)cm; 06 phong bì giấy; 04 túi nilon mầu trắng; 07 mảnh nilon mầu trắng; 01 kéo dạng gấp; 01 túi nilon mầu trắng kích thước (9x6)cm; 01 ví da đen đã cũ; 01 đoạn ống nhựa mầu xanh; 02 vỏ túi nilon mầu trắng kích thước (2 x 1,5)cm; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có nắp; 01 điếu thuốc lá Thăng Long, 01 vỏ túi ni lon mầu trắng; 01 thẻ sim có số thuê bao 0943836419 và 01 thẻ sim số thuê bao 0916321838. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động mầu đen nhãn hiệu Black Bery và số tiền 500.000(năm trăm ngàn) đồng; Trả lại cho bị cáo Trần H số tiền 971.500 (chín trăm bẩy mươi mốt ngàn năm trăm) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Số tiền 1.471.500 đồng tại giấy ủy nhiệm chi ngày 20 tháng 6 năm 2017 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Tam Điệp. Tình trạng vật chứng như nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo Trần H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31 tháng 7 năm 2017. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKS ND thành phố Tam Điệp;
- THA DS thành phố Tam Điệp;
- Công an thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng